

KẾ HOẠCH

**Triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai đã được xây dựng
“đúng - đủ - sạch - sống”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô
hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp
(Từ ngày 01/9/2025 đến ngày 30/11/2025)**

Thực hiện Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường về triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 2913/SNNMT-QLĐĐ ngày 08/9/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai đã được xây dựng “đúng - đủ - sạch - sống”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp (gọi chung là Chiến dịch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

- CSDL đất đai tỉnh Quảng Ngãi được kết nối, chia sẻ và đồng bộ với CSDL quốc gia, CSDL các ngành để vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.
- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.
- Tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm.

2. Yêu cầu

- CSDL đất đai tỉnh Quảng Ngãi đã được xây dựng phải được rà soát, hoàn thiện “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.
- CSDL đất đai tỉnh Quảng Ngãi phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và trong toàn bộ hệ thống chính trị.
- Dữ liệu về đất đai phải được làm sạch, thống nhất theo chuẩn được quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BCA ngày 05/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai.

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ cấp tỉnh đến cấp xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

3. Phạm vi triển khai

- Về thời gian thực hiện: 90 ngày, bắt đầu từ ngày 01/9/2025 đến ngày 30/11/2025.

- Về địa bàn triển khai: trên phạm vi toàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Về nhiệm vụ triển khai: (1) rà soát, làm sạch toàn bộ CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ; (2) thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu đối với Giấy chứng nhận (đất ở, nhà ở) đã cấp nhưng chưa xây dựng CSDL.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Tổ công tác cấp xã) để tổ chức triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là UBND cấp xã).

Kết quả: Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại cấp xã triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.

Thời gian hoàn thành: 11/9/2025.

2. Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương.

Mục tiêu để đồng bộ thông tin của người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận với CSDL đất đai, CSDLQG về dân cư và đảm bảo quyền lợi của người dân khi tiếp cận thông tin về đất đai, tạo thuận tiện khi sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VNeID.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Ban chỉ đạo, Tổ công tác cấp tỉnh, cấp xã.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

Kết quả: tuyên truyền thông qua báo chí, các phương tiện truyền thông đại chúng và công khai Kế hoạch tại trụ sở UBND cấp xã đến toàn thể người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: trong quá trình triển khai đến khi kết thúc Chiến dịch.

3. Rà soát, phân loại dữ liệu

3.1. Đối với các đơn vị hành chính đã được xây dựng CSDL đất đai đang vận hành bằng hệ thống thông tin đất đai VBDLIS:

Tiếp tục rà soát 76.571 thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai trong tổng số 367.257 thửa đất cần làm sạch nhưng chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư theo kết quả rà soát sau khi làm việc với C06, tổng hợp danh sách và cung cấp file cho Công an tỉnh để rà soát, đối khớp, xác thực thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai và Công an tỉnh (PC06).

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương.

Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.

3.2. Đối với các đơn vị hành chính đã được xây dựng CSDL đang vận hành bằng phần mềm VILIS:

a) Chuyển đổi nguyên trạng CSDL địa chính đang vận hành bằng phần mềm Vilis sang hệ thống thông tin đất đai VBDLIS.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Kết quả: CSDL địa chính được chuyển đổi vào hệ thống thông tin đất đai VBDLIS.

Thời gian hoàn thành: 20/9/2025.

b) Rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL địa chính đang vận hành bằng phần mềm VILIS mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư; cung cấp file danh sách theo định dạng *.xls cho Công an tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai và Công an tỉnh (PC06).

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương.

Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.

4. Căn cứ kết quả đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng – đủ - sạch – sống”.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác cấp tỉnh, cấp xã, Công an tỉnh (PC06), UBND cấp xã, Công an cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương.

Kết quả: Trên cơ sở danh sách kết quả các thửa đất chưa được đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư của PC06, tiếp tục tổ chức làm giàu, làm sạch thông qua quá trình giải quyết TTHC về đất đai theo hướng dẫn của Cục Chuyển đổi số - Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1159/CĐS-PCĐS ngày 11/12/2024.

Thời gian hoàn thành: 30/10/2025.

5. Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác cấp tỉnh, cấp xã, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh (PC06) và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương.

Kết quả: Số lượng bản quét/chụp Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp và thẻ căn cước/CCCD kèm theo.

Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.

6. Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai

- Quét (scan) Giấy chứng nhận và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF (ở định dạng không chỉnh sửa được).

- Nhập các trường thông tin thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị thực hiện: Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện theo quy định.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Tổ công tác cấp tỉnh, cấp xã, Công an tỉnh (PC06), UBND cấp xã.

Kết quả: Số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã cấp được tạo lập CSDL.

Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.

7. Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai.

Đơn vị phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Chuyển đổi số), Bộ Công an (C06, PC06), Tổ công tác cấp tỉnh.

Kết quả: Số lượng thửa đất trên địa bàn tỉnh đã xây dựng CSDL được đồng bộ vào CSDL quốc gia về đất đai.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

8. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: các sở, ngành, đơn vị có liên quan và Tổ công tác cấp tỉnh, cấp xã.

Kết quả: Số lượng thủ tục được tái cấu trúc; số lượng hồ sơ được cắt giảm.

Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.

9. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế tỉnh Quảng Ngãi, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã; các sở, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Kết quả: Hệ thống được kết nối, vận hành.

Thời gian hoàn thành: 15/9/2025.

10. Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị thực hiện: Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện theo quy định.

Đơn vị phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Quản lý đất đai, Cục Chuyển đổi số); Bộ Công an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Trung tâm dữ liệu quốc gia), Công an tỉnh, Sở Tài chính.

Kết quả: CSDL đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp; Số lượng thửa đất được bổ sung Mã định danh thửa đất.

Thời gian hoàn thành: 10/9/2025.

11. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã.

Kết quả: Báo cáo đánh giá về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo và Tổ công tác cấp tỉnh, cấp xã

- Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương;

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Định kỳ thứ 5 hàng tuần, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (*qua Cục Quản lý đất đai*) để tổng hợp và báo cáo Ban Chỉ đạo, Tổ công tác để theo dõi, chỉ đạo.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc để hướng dẫn giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Công an tỉnh

- Tổ chức đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu của Chủ sử dụng đất, Chủ sở hữu nhà ở trên CSDL hiện có do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp với CSDL quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thông suốt, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ và chất lượng sản phẩm trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

6. UBND các xã, phường, đặc khu

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại cấp xã để tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

7. Quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để chỉ đạo, hướng dẫn và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Thủ trưởng các đơn vị, địa phương căn cứ kết quả triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương mình có hình thức biểu dương, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Kết thúc Chiến dịch, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Tư pháp và Sở Nội vụ báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện Chiến dịch.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Công an; - Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; - Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh; - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; - CT, PCT UBND tỉnh; - Văn phòng Tỉnh ủy; - Công an tỉnh; - Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; - UBND các xã, phường, đặc khu; - VPUB: CVP, PCVP, NNMT, NC, TTHC; - Cổng Thông tin điện tử tỉnh; - Lưu: VT, NNMT.b783 | Báo cáo |
|---|---------|

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền